

Phụ lục I
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM THUỘC PHẠM VI CHỨC
NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025
của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Cấp lại mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật, thực vật thuộc Phụ lục Công ước CITES (Mã số TTHC 3.000496).

1.1. Quy trình giải quyết của Chi cục Kiểm lâm

1.1.1. Trường hợp hồ sơ hợp lệ (Không bao gồm trường hợp nuôi, trồng các loài thuộc Phụ lục Công ước CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam; Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu)

1.1.1.1 Trường hợp không cần kiểm tra thực tế

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
Bước 3	Thẩm định hồ sơ: - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện các bước tiếp theo	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,25 (Hồ sơ không đủ điều kiện trả lại trong ngày)
Bước 4	Cấp mã số cơ sở nuôi, cơ sở trồng cho tổ chức, cá nhân đề nghị		1,5

Bước 5	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0.25
Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,25
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Tổng thời gian giải quyết TTHC (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			3

1.1.1.2 Trường hợp cần kiểm tra thực tế

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
Bước 3	Thẩm định hồ sơ: - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện các bước tiếp theo	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng chuyên môn; Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 (Hồ sơ không đủ điều kiện trả lại trong ngày)
Bước 4	+ Công chức xử lý hồ sơ tham mưu Chi cục Kiểm lâm ban hành kế hoạch/thông báo kiểm tra, đánh giá thực tế tại cơ sở		1,5
Bước 5	Tổ chức kiểm tra đánh giá thực tế tại cơ sở. Kết quả kiểm tra cơ sở:		11

	+Nếu đạt yêu cầu, chuyên viên tham mưu văn bản cấp mã số trại nuôi, trồng cho tổ chức, cá nhân +Nếu không đạt yêu cầu, chuyên viên tham mưu văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ dựa theo kết luận của biên bản kiểm tra		
Bước 6	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,25
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Tổng thời gian giải quyết TTHC (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			15

1.1.2. Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
Bước 3	Thẩm định hồ sơ: - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện các bước tiếp theo	Công chức xử lý hồ sơ	0,5 (Hồ sơ không đủ điều kiện trả lại trong ngày)
Bước 4	Thực hiện kiểm tra thực tế:	Công chức xử lý hồ sơ	11

	- Công chức xử lý hồ sơ tham mưu Chi cục Kiểm lâm ban hành kế hoạch/thông báo kiểm tra, đánh giá thực tế tại cơ sở - Tổ chức kiểm tra đánh giá thực tế tại cơ sở.		
Bước 5	Gửi hồ sơ cho Cơ quan quản lý CITES Việt Nam để trình Ban Thư ký CITES	Công chức xử lý hồ sơ	9
Bước 6	+Nếu Cơ quan quản lý CITES duyệt hồ sơ, chuyên viên tham mưu văn bản cấp mã số trại nuôi, trông cho tổ chức, cá nhân +Nếu Cơ quan quản lý CITES từ chối duyệt hồ sơ, chuyên viên tham mưu văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân	Công chức xử lý hồ sơ Lãnh đạo phòng chuyên môn	2
Bước 7	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
Bước 8	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,25
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>			24 (không bao gồm thời gian chờ phản hồi từ Ban thư ký CITES)

1.1.3. Trường hợp nuôi, trồng các loài thuộc Phụ lục Công ước CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam (không bao gồm trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu)

1.1.3.1 Trường hợp không cần kiểm tra thực tế

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
Bước 3	Thẩm định hồ sơ: - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện các bước tiếp theo	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng chuyên môn; Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 (Hồ sơ không đủ điều kiện trả lại trong ngày)
Bước 4	Công chức xử lý hồ sơ tham mưu Chi cục Kiểm lâm văn bản xin ý kiến Cơ quan khoa học CITES Việt Nam nội dung xác nhận ảnh hưởng hoặc không ảnh hưởng của việc nuôi, trồng đến sự tồn tại của loài nuôi, trồng và các loài khác có liên quan trong tự nhiên. - Nếu Cơ quan khoa học CITES Việt Nam xác nhận phương án nuôi/trồng không ảnh hưởng đến sự tồn tại của loài nuôi và loài khác có liên quan trong tự nhiên: chuyển bước tiếp theo. - Nếu Cơ quan khoa học CITES Việt Nam có ý kiến phương án nuôi/trồng ảnh hưởng đến sự tồn tại của loài nuôi và loài khác có liên	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng chuyên môn; Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	7

	quan trọng tự nhiên: chuyên viên tham mưu văn bản yêu cầu cơ sở bổ sung/chỉnh sửa hồ sơ dựa theo ý kiến Cơ quan khoa học CITES Việt Nam		
Bước 5	Cấp mã số cơ sở nuôi, cơ sở trồng cho tổ chức, cá nhân đề nghị	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng chuyên môn; Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
Bước 6	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,25
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			9

1.1.3.1 Trường hợp cần kiểm tra thực tế

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
Bước 3	Thẩm định hồ sơ: - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng chuyên môn; Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 (Hồ sơ không đủ điều kiện trả

	- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện các bước tiếp theo		lại trong ngày)
Bước 4	Công chức xử lý hồ sơ tham mưu Chi cục Kiểm lâm văn bản xin ý kiến Cơ quan khoa học CITES Việt Nam nội dung xác nhận ảnh hưởng hoặc không ảnh hưởng của việc nuôi, trồng đến sự tồn tại của loài nuôi, trồng và các loài khác có liên quan trong tự nhiên. - Nếu Cơ quan khoa học CITES Việt Nam xác nhận phương án nuôi/trồng không ảnh hưởng đến sự tồn tại của loài nuôi và loài khác có liên quan trong tự nhiên: chuyển bước tiếp theo. - Nếu Cơ quan khoa học CITES Việt Nam có ý kiến phương án nuôi/trồng ảnh hưởng đến sự tồn tại của loài nuôi và loài khác có liên quan trong tự nhiên: chuyên viên tham mưu văn bản yêu cầu cơ sở bổ sung/chỉnh sửa hồ sơ dựa theo ý kiến Cơ quan khoa học CITES Việt Nam	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng chuyên môn; Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	7
Bước 5	Trường hợp cần kiểm tra thực tế: + Công chức xử lý hồ sơ tham mưu Chi cục Kiểm lâm ban hành kế hoạch/thông báo kiểm tra, đánh giá thực tế tại cơ sở + Tổ chức kiểm tra đánh giá thực tế tại cơ sở. Kết quả kiểm tra cơ sở: + Nếu đạt yêu cầu, chuyên viên tham mưu văn bản cấp mã số trại nuôi, trồng cho tổ chức, cá nhân + Nếu không đạt yêu cầu, chuyên viên tham mưu văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ dựa theo kết luận của biên bản kiểm tra	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng chuyên môn; Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	14
Bước 6	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1

Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,5
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			24

1.2. Quy trình giải quyết của Chi cục Thủy sản và Biển đảo

1.2.1 Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 03 ngày làm việc (không bao gồm trường hợp nuôi, trồng các loài thuộc Phụ lục Công ước CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam; Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; trả lời tính đầy đủ của hồ sơ trong 01 (một) ngày làm việc đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính bằng văn bản.	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	0,5
Bước 2	Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Biển đảo	0,5
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5
Bước 4	Thông qua dự thảo, trình lãnh đạo Chi cục phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Biển đảo	0,5

Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và Chuyển kết quả cho Văn thư	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	0,5
Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,5
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			3

1.2.2. Trường hợp cần kiểm tra thực tế: 15 ngày làm việc (không bao gồm trường hợp nuôi, trồng các loài thuộc Phụ lục Công ước CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam; Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; trả lời tính đầy đủ của hồ sơ trong 01 (một) ngày làm việc đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính bằng văn bản.	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	0,5
Bước 2	Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Biển đảo	1
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	11
Bước 4	Thông qua dự thảo, trình lãnh đạo Chi cục phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Biển đảo	1

Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và Chuyển kết quả cho Văn thư	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	1
Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,5
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			15

1.2.3. Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu (không bao gồm thời gian chờ phản hồi từ Ban thư ký CITES).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; trả lời tính đầy đủ của hồ sơ trong 01 (một). Ngày làm việc đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính bằng văn bản.	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5
Bước 2	Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Biển đảo	1
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	20
Bước 4	Thông qua dự thảo, trình lãnh đạo Chi cục phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Biển đảo	1

Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và Chuyển kết quả cho Văn thư	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	1
Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,5
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			24

1.2.4 Trường hợp nuôi, trồng các loài thuộc Phụ lục Công ước CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam (không bao gồm trường hợp cần kiểm tra thực tế; nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; trả lời tính đầy đủ của hồ sơ trong 01 (một). Ngày làm việc đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính bằng văn bản.	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5
Bước 2	Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Biển đảo	1
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	5
Bước 4	Thông qua dự thảo, trình lãnh đạo Chi cục phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Biển đảo	1
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và Chuyển kết quả cho Văn thư	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	1

Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,5
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			9

2. Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật, thực vật thuộc Phụ lục Công ước CITES (Mã số TTHC: 1.004819)

2.1. Quy trình giải quyết của Chi cục Kiểm lâm

2.1.1. Trường hợp hồ sơ hợp lệ (Không bao gồm trường hợp nuôi, trồng các loài thuộc Phụ lục Công ước CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam; Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu)

2.1.1.1 Trường hợp không cần kiểm tra thực tế

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
Bước 3	Thẩm định hồ sơ: - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện các bước tiếp theo	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng chuyên môn; Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 (Hồ sơ không đủ điều kiện trả lại trong ngày)
Bước 4	Cấp mã số cơ sở nuôi, cơ sở trồng cho tổ chức, cá nhân đề nghị		1,25
Bước 5	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25

Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,25
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Tổng thời gian giải quyết TTHC (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			3

2.1.1.2 Trường hợp cần kiểm tra thực tế

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
Bước 3	Thẩm định hồ sơ: - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện các bước tiếp theo	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng chuyên môn; Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 (Hồ sơ không đủ điều kiện trả lại trong ngày)
Bước 4	Công chức xử lý tham mưu Chi cục Kiểm lâm ban hành kế hoạch/thông báo kiểm tra, đánh giá thực tế tại cơ sở		1,5
Bước 5	Tổ chức kiểm tra đánh giá thực tế tại cơ sở. Kết quả kiểm tra cơ sở: + Nếu đạt yêu cầu, chuyên viên tham mưu văn bản cấp mã số trại nuôi, trồng cho tổ chức, cá nhân + Nếu không đạt yêu cầu, chuyên viên tham mưu văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ		11

	dựa theo kết luận của biên bản kiểm tra		
Bước 6	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,25
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Tổng thời gian giải quyết TTHC (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			15

2.1.2. Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
Bước 3	Thẩm định hồ sơ: - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện các bước tiếp theo	Công chức xử lý hồ sơ	0,5 (Hồ sơ không đủ điều kiện trả lại trong ngày)
Bước 4	Thực hiện kiểm tra thực tế: - Công chức xử lý hồ sơ tham mưu Chi cục Kiểm lâm ban hành kế hoạch/thông báo kiểm tra, đánh giá thực tế tại cơ sở	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng chuyên môn; Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	11,5

	- Tổ chức kiểm tra đánh giá thực tế tại cơ sở.		
Bước 5	Gửi hồ sơ cho Cơ quan quản lý CITES Việt Nam để trình Ban Thư ký CITES	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng chuyên môn; Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	9
Bước 6	+ Nếu Cơ quan quản lý CITES duyệt hồ sơ, chuyên viên tham mưu văn bản cấp mã số trại nuôi, trồng cho tổ chức, cá nhân + Nếu Cơ quan quản lý CITES từ chối duyệt hồ sơ, chuyên viên tham mưu văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng chuyên môn; Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1,5
Bước 7	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
Bước 8	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,25
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			24 (không bao gồm thời gian chờ phản hồi từ Ban thư ký CITES)

2.1.3. Trường hợp nuôi, trồng các loài thuộc Phụ lục Công ước CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam (không bao gồm trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu)

2.1.3.1 Trường hợp không cần kiểm tra thực tế

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
Bước 3	Thẩm định hồ sơ: - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện các bước tiếp theo	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng chuyên môn; Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 (Hồ sơ không đủ điều kiện trả lại trong ngày)
Bước 4	Công chức xử lý hồ sơ tham mưu Chi cục Kiểm lâm văn bản xin ý kiến Cơ quan khoa học CITES Việt Nam nội dung xác nhận ảnh hưởng hoặc không ảnh hưởng của việc nuôi, trồng đến sự tồn tại của loài nuôi, trồng và các loài khác có liên quan trong tự nhiên - Nếu Cơ quan khoa học CITES Việt Nam xác nhận phương án nuôi/trồng không ảnh hưởng đến sự tồn tại của loài nuôi và loài khác có liên quan trong tự nhiên: chuyển bước tiếp theo. - Nếu Cơ quan khoa học CITES Việt Nam có ý kiến phương án nuôi/trồng ảnh hưởng đến sự tồn tại của loài nuôi và loài khác có liên quan trong tự	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng chuyên môn; Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	6,5

	nhiên: chuyên viên tham mưu văn bản yêu cầu cơ sở bổ sung/chỉnh sửa hồ sơ dựa theo ý kiến Cơ quan khoa học CITES Việt Nam		
Bước 5	Cấp mã số cơ sở nuôi, cơ sở trồng cho tổ chức, cá nhân đề nghị	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5
Bước 6	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,25
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			9

2.1.3.1 Trường hợp cần kiểm tra thực tế

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
Bước 3	Thẩm định hồ sơ: - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng chuyên môn; Lãnh đạo	0,5 (Hồ sơ không đủ điều kiện trả

	- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện các bước tiếp theo	Chi cục Kiểm lâm	lại trong ngày)
Bước 4	Công chức xử lý hồ sơ tham mưu Chi cục Kiểm lâm văn bản xin ý kiến Cơ quan khoa học CITES Việt Nam nội dung xác nhận ảnh hưởng hoặc không ảnh hưởng của việc nuôi, trồng đến sự tồn tại của loài nuôi, trồng và các loài khác có liên quan trong tự nhiên - Nếu Cơ quan khoa học CITES Việt Nam xác nhận phương án nuôi/trồng không ảnh hưởng đến sự tồn tại của loài nuôi và loài khác có liên quan trong tự nhiên: chuyển bước tiếp theo. - Nếu Cơ quan khoa học CITES Việt Nam có ý kiến phương án nuôi/trồng ảnh hưởng đến sự tồn tại của loài nuôi và loài khác có liên quan trong tự nhiên: chuyên viên tham mưu văn bản yêu cầu cơ sở bổ sung/chỉnh sửa hồ sơ dựa theo ý kiến Cơ quan khoa học CITES Việt Nam	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng chuyên môn; Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	7
Bước 5	+ Công chức xử lý hồ sơ tham mưu Chi cục Kiểm lâm ban hành kế hoạch/thông báo kiểm tra, đánh giá thực tế tại cơ sở. Kết quả kiểm tra cơ sở: + Nếu đạt yêu cầu, chuyên viên tham mưu văn bản cấp mã số trại nuôi, trồng cho tổ chức, cá nhân + Nếu không đạt yêu cầu, chuyên viên tham mưu văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ dựa theo kết luận của biên bản kiểm tra	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng chuyên môn; Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	15
Bước 6	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,25
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức của Sở	0,25

		Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			24

2.2. Quy trình giải quyết của Chi cục Thủy sản và Biển đảo

2.2.1. Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 03 ngày làm việc (không bao gồm trường hợp nuôi, trồng các loài thuộc Phụ lục Công ước CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam; Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; trả lời tính đầy đủ của hồ sơ trong 01 (một) ngày làm việc đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính bằng văn bản.	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	0,5
Bước 2	Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Biển đảo	0,5
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5
Bước 4	Thông qua dự thảo, trình lãnh đạo Chi cục phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Biển đảo	0,5
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và Chuyển kết quả cho Văn thư	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	0,5
Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,5

Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			3

2.2.2. Trường hợp cần kiểm tra thực tế

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; trả lời tính đầy đủ của hồ sơ trong 01 (một) ngày làm việc đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính bằng văn bản.	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	0,5
Bước 2	Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Biển đảo	1
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	11
Bước 4	Thông qua dự thảo, trình lãnh đạo Chi cục phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Biển đảo	1
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và Chuyển kết quả cho Văn thư	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	1
Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,5
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			15

2.2.3. Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; trả lời tính đầy đủ của hồ sơ trong 01 (một) ngày làm việc đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính bằng văn bản.	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	0,5
Bước 2	Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Biển đảo	1
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	20
Bước 4	Thông qua dự thảo, trình lãnh đạo Chi cục phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Biển đảo	1
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và Chuyển kết quả cho Văn thư	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	1
Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,5
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			24

2.2.4. Trường hợp nuôi, trồng các loài thuộc Phụ lục Công ước CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam (không bao gồm trường hợp cần kiểm tra thực tế; nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; trả lời tính đầy đủ của hồ sơ trong 01 (một) ngày làm việc đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính bằng văn bản.	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	0,5
Bước 2	Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Biển đảo	1
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	5
Bước 4	Thông qua dự thảo, trình lãnh đạo Chi cục phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Biển đảo	1
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và Chuyển kết quả cho Văn thư	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	1
Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,5
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			9

3. Phê duyệt Phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường hoặc Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn trồng rừng (Mã số TTHC: 1.011470)

3.1 Trường hợp không cần xác minh

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
Bước 3	Trường hợp không cần xác minh tính chính xác của hồ sơ: Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo phòng	Công chức xử lý hồ sơ	3,5
Bước 4	Thẩm định, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5
Bước 5	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo sở	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	0,5
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,5
Bước 8	Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức, thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			7

3.2 Trường hợp cần xác minh

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
Bước 3	Trường hợp cần xác minh tính chính xác của hồ sơ: Kiểm tra, xác minh tính chính xác của hồ sơ, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo phòng	Công chức xử lý hồ sơ	6,5
Bước 4	Thẩm định, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5
Bước 5	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo sở	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	0,5
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,5
Bước 8	Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức, thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			10

4. Phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ (Mã số TTHC: 3.000160)

4.1. Trường hợp Đối với doanh nghiệp không phải xác minh

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5
Bước 2	Nhận hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo phòng	Công chức xử lý hồ sơ	02
Bước 4	Thông qua dự thảo, trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Văn thư	Công chức xử lý hồ sơ	0,5
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,5
Bước 8	Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			5

4.2. Trường hợp đối với doanh nghiệp phải xác minh

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5
Bước 2	Nhận hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo phòng	Công chức xử lý hồ sơ	9
Bước 4	Thông qua dự thảo, trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng chuyên môn	1
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Văn thư	Công chức xử lý hồ sơ	0,5
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,5
Bước 8	Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			13

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân (Mã số TTHC: 1.012694)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra – trả lời tính đầy đủ của hồ sơ và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho công chức	Lãnh đạo cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	0,5
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng của UBND cấp xã trình lãnh đạo.	Công chức xử lý hồ sơ Lãnh đạo cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	7,5
Bước 4	Thông qua dự thảo trình Chủ tịch UBND cấp xã	Lãnh đạo cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	1
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND cấp xã	1
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Văn phòng UBND cấp xã	Lãnh đạo UBND cấp xã	1
Bước 7	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Văn phòng UBND xã	0,5
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			12

2. Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái (Mã số TTHC: 3.000250)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra – trả lời tính đầy đủ của hồ sơ và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho Hạt Kiểm lâm xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5
Bước 3	Kiểm tra, xử lý hồ sơ lấy ý kiến phương án quản lý rừng bền vững, tổng hợp ý kiến, trình ban hành Quyết định. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm chuyển công chức xử lý hồ sơ	10
Bước 4	Thông qua dự thảo, trình Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	Công chức xử lý hồ sơ	1
Bước 5	Xem xét, trình Lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	1
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND cấp xã	1
Bước 7	Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC từ Lãnh đạo UBND cấp xã, chuyển cho Văn thư	- Văn thư phòng chuyên môn - Công chức xử lý hồ sơ	0,5
Bước 8	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Văn thư phòng chuyên môn	0,5
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			15

3. Thẩm định thiết kế, dự toán công trình lâm sinh hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công (Mã số TTHC: 1.007919)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho Hạt Kiểm lâm xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5
Bước 3	Kiểm tra, xử lý hồ sơ tổ chức thẩm định. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm chuyển công chức xử lý hồ sơ	4
Bước 4	Thông qua dự thảo, trình Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	Công chức xử lý hồ sơ	1
Bước 5	Xem xét, trình Lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	1
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND cấp xã	1
Bước 7	Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC từ Lãnh đạo UBND cấp xã, chuyển cho Văn thư	- Văn thư phòng chuyên môn - Công chức xử lý hồ sơ	0,5
Bước 8	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Văn thư phòng chuyên môn	0,5
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính

Tổng thời gian giải quyết TTHC (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	9
--	----------

4. Lập biên bản kiểm tra hiện trường xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại rừng trồng (Mã số TTHC: 1.012922)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,25
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho cơ quan chuyên môn cấp xã xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,25
Bước 3	Kiểm tra hiện trường để xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại rừng trồng.	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn chuyển công chức xử lý hồ sơ	2
Bước 4	Thông qua dự thảo, trình Lãnh đạo cơ quan chuyên môn cấp xã	Công chức xử lý hồ sơ	1
Bước 5	Xem xét, trình Lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn	0,5
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5
Bước 7	Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC từ Lãnh đạo UBND cấp xã, chuyển cho Văn thư	- Văn thư phòng chuyên môn - Công chức xử lý hồ sơ	0,25
Bước 8	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Văn thư phòng chuyên môn	0,25

Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			5

5. Phê duyệt khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên
(Mã TTHC: 1.000047)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra-trả lời tính đầy đủ của hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,25
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho công chức	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	0,25
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện các bước tiếp theo	Công chức xử lý hồ sơ	0,5 (Hồ sơ không đủ điều kiện trả lại trong ngày)
Bước 4	Thông qua dự thảo, trình lãnh đạo	Công chức xử lý hồ sơ	04
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	0,5
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Văn thư Hạt Kiểm lâm	0,5
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			06

6. Phê duyệt Phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã (Mã số TTHC: 1.011471)

6.1 Trường hợp không cần xác minh hồ sơ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho Hạt Kiểm lâm xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5
Bước 3	Trường hợp không cần xác minh tính chính xác của hồ sơ: Kiểm tra, xử lý hồ sơ lấy ý kiến phương án quản lý rừng bền vững, tổng hợp ý kiến, trình ban hành Quyết định. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm chuyển công chức xử lý hồ sơ	3,5
Bước 4	Thông qua dự thảo, trình Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	Công chức xử lý hồ sơ	0,5
Bước 5	Xem xét, trình Lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	0,5
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5
Bước 7	Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC từ Lãnh đạo UBND cấp xã, chuyển cho Văn thư	- Văn thư phòng chuyên môn - Công chức xử lý hồ sơ	0,5
Bước 8	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Văn thư	0,5

Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			7

6.2 Trường hợp cần xác minh hồ sơ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho Hạt Kiểm lâm xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5
Bước 3	Trường hợp cần xác minh tính chính xác của hồ sơ: Kiểm tra, xác minh tính chính xác của hồ sơ, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm chuyển công chức xử lý hồ sơ	6,5
Bước 4	Thông qua dự thảo, trình Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	Công chức xử lý hồ sơ	0,5
Bước 5	Xem xét, trình Lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	0,5
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5
Bước 7	Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC từ Lãnh đạo UBND cấp xã, chuyển cho Văn thư	- Văn thư phòng chuyên môn - Công chức xử lý hồ sơ	0,5
Bước 8	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho	Văn thư	0,5

	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			10

7. Xác nhận bằng kê lâm sản (Mã số TTHC: 1.000045)

7.1. Trường hợp không phải xác minh

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Hạt Kiểm lâm	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,25
	Bước 2	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	0,25
	Bước 3	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; trình lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	Công chức xử lý hồ sơ	1
	Bước 4	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	0,25
	Bước 5	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Văn thư	0,25
	Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính

Tổng thời gian giải quyết TTHC (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	2
--	----------

7.2. Trường hợp xác minh

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Hạt Kiểm lâm	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,25
	Bước 2	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	0,25
	Bước 3	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; trình lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	Công chức xử lý hồ sơ	2
	Bước 4	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	0,25
	Bước 5	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Văn thư	0,25
	Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)				3

7.3. Trường hợp xác minh có nhiều nội dung phức tạp

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
--------------------------	-------------------------	---------------------------	------------------------------------	----------------------------------

Hạt Kiểm lâm	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,25
	Bước 2	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	0,25
	Bước 3	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; trình lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	Công chức xử lý hồ sơ	3
	Bước 4	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	0,25
	Bước 5	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Văn thư	0,25
	Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>				4